

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2020/HSST

Ngày 24 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Anh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Thanh - ông Vũ Hồng Khâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Ông Hồ Văn Nam - Chức vụ kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2020/HSST, ngày 21 tháng 8 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2020/QĐ XXST-HS ngày 11/9/2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Vương Văn H (Tên gọi khác: không); Giới tính: nam. Sinh ngày 02/6/1992 tại xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKK thường trú và chỗ ở hiện nay cư trú: xóm T, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 5/12; Chức vụ (Đảng, đoàn thể): không; Con ông: Vương Văn P (đã chết); Con bà: Trịnh Thị H, sinh năm 1960; Anh chị em ruột trong gia đình: Có 05 người, bị cáo là con thứ 05; Vợ: Hồ Thị B, sinh năm 1993 (đã ly hôn); Con: có 01 người con sinh năm 2014; Tiền án: Bản án số 59/2010/HSST, ngày 29/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt Vương Văn H 03 năm 06 tháng tù về “Tội cướp tài sản” và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 23/4/2013; Bản án số: 40/2015/HSST ngày 26/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt Vương Văn H 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 06/4/2017; Bản án số 177/2017/HSST ngày 08/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt Vương Văn H 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 20/01/2020. Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 18/05/2020 cho đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

- Người bị hại: +/- Ông Nguyễn Xuân R, sinh năm 1974. (Vắng mặt)

Trú tại: xóm T, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+/- Ông Vũ Văn B, sinh năm 1975.

Trú tại: xóm H, xã H, huyện D, tỉnh Nghệ An.(Có mặt)

+/ Anh Nguyễn Đức K, sinh năm 1986

Trú tại: xóm 3, xã Y, huyện D, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

+/ Anh Lê Thăng L, sinh năm 1989.

Trú tại: xóm H, xã H, huyện D, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

+/ Anh Đỗ Văn P, sinh năm 1994 (Vắng mặt).

Trú tại: Số 301 T, Phường PS, Thành Phố N, tỉnh Khánh Hòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 17 tháng 4 năm 2020, tổ công tác của Công an xã H, huyện Y gồm các đồng chí Phùng Đình T, trưởng Công an xã, đồng chí Vương Văn A, phó trưởng Công an xã và ông Nguyễn Công C, Vương Mai B, Trần T, Đặng Xuân Đ, Đường Xuân D là Công an viên xã H đến nhà Vương Văn H tại xóm T, xã H, huyện Y với mục đích mời Vương Văn H đến trụ sở Công an xã H để làm việc. Nhưng Vương Văn H không hợp tác và lấy một con dao màu đen, dài khoảng 20 cm, rộng khoảng 4 cm, cán bằng gỗ tự cắt vào tay của mình. Thấy vậy lực lượng công an xã H đã vận động, thuyết phục nên khoảng 10 phút sau thì H đồng ý và nói “để tôi tự đi”. Vương Văn H đi bộ ra đến cổng thì bỏ chạy theo đường tỉnh lộ 537 hướng từ xã H đi xã T nên các đồng chí Công an xã H đã đuổi theo. Vương Văn H chạy được một quãng thì dừng lại dùng con dao mang theo kê vào cổ mình, rồi nhặt chiếc gậy (dạng song cửa sổ) dài khoảng 01 mét chỉ về phía lực lượng công an xã đe dọa “Các anh mà lao vào là tôi cắt cổ” rồi lại tiếp tục bỏ chạy. Chạy được khoảng 70 mét, Vương Văn H nhìn thấy một người đàn ông đang điều khiển xe mô tô đi ngược chiều thì Vương Văn H dùng tay đang cầm dao vẫy người này lại nhưng người đàn ông này không dừng lại. Tiếp đó Vương Văn H nhìn thấy ông Nguyễn Xuân R, trú tại xóm T, xã T, huyện Y đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Future Neo màu đỏ xám đen, số khung 39Y-613878, số máy JC35E-7027365, BKS 37P9-8152 đang di chuyển ngược chiều. Lập tức Vương Văn H chạy đến chặn trước xe mô tô của ông R thì ông R dừng xe lại, H dùng dao dí vào tay trái ông R với mục đích đe dọa để cướp xe và nói to “Xe, xe...” đồng thời dùng tay trái giật mạnh tay lái khiến ông R sợ hãi, không dám chống cự và phải xuống xe. Sau khi cướp được xe, Vương Văn H dắt con dao ở giá trước của xe rồi quay đầu, điều khiển xe bỏ chạy theo đường tỉnh lộ 537 hướng về xã T đến xã Đ, huyện Y, sau đó đi qua cầu L, thuộc xã H, huyện D rồi tiếp tục di chuyển đến khu vực xã P, huyện D thì dừng lại. Sau khi dừng xe Vương Văn H mở cốp xe kiểm tra xe thì thấy trong cốp xe có 01 giấy đăng ký xe mô tô và 01 giấy chứng minh nhân dân đều mang tên Bùi Thị H(vợ ông R) cùng 01 giấy đăng ký xe ô tô mang tên Nguyễn Xuân R. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày thì Vương Văn H điều khiển xe đến nhà anh Nguyễn Đức K, sinh năm 1986, trú tại xóm 3, xã Y, huyện D là bạn của H và nói “có con xe, anh biết chỗ nào cầm, cầm cho em cái” thì anh K hỏi lại “xe của ai”, “có giấy tờ không” thì H trả lời là xe của chị gái có giấy tờ, đồng thời H mở cốp xe lấy giấy tờ xe cho anh K xem. Sau đó, anh K

điều khiển xe trên chõ H đến gặp anh Lê Thăng L, sinh năm 1989, trú tại xóm H và anh Hồ Quang T, sinh năm 1987, trú tại xóm TT cùng ở xã H, huyện D để nhờ liên hệ nơi cầm cố xe. Sau khi kiểm tra giấy tờ xe của Vương Văn H, anh L điều khiển xe chõ H đến nhà anh Vũ Văn B, sinh năm 1975, trú tại xóm H, xã H, huyện D để cầm cố xe. Khi gặp anh B, H nói “có con xe, em vô cầm” thì anh B hỏi lại “xe có giấy tờ không?” thì H trả lời “có” rồi mở cốp xe ra lấy giấy đăng ký xe cho anh B kiểm tra. Sau đó hai bên thỏa thuận cầm cố chiếc xe trên với số tiền là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng). Anh B đưa cho H 5.700.000đ (Năm triệu bảy trăm nghìn đồng) và giữ lại 300.000 đồng phí cầm đồ, còn H giao xe và giấy đăng ký xe cho anh B, H giữ lại 01 giấy đăng ký xe ô tô mang tên Nguyễn Xuân R và 01 chứng minh nhân dân mang tên Bùi Thị H. Số tiền cầm cố xe, H đưa cho anh K 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) để anh K đưa lại cho anh L, anh T và cho anh K 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Số tiền còn lại, H Trả tiền xe khách đi vào thành phố N, tỉnh Khánh Hòa và tiêu xài hết. Ngày 20/4/2020, H cầm cố giấy chứng minh nhân dân mang tên Bùi Thị H cho anh Đỗ Văn P, sinh năm 1994, là nhân viên cửa hàng xăng dầu số 2 ở địa chỉ số 301 T, phường PS, thành phố N lấy số tiền 20.000 đồng. Còn giấy đăng ký xe ô tô đứng tên ông Nguyễn Xuân R, do một lần đi xe ôm ở phường V, thành phố N do không có tiền trả nên H đã đưa cho người lái xe ôm giữ làm tin.

Đến ngày 18/5/2020, khi đang lần trốn ở thành phố P, tỉnh Bình Thuận thì Vương Văn H bị Công an huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An bắt giữ.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 68/KL-HĐĐGTS ngày 03/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Thành đã kết luận: “giá trị tài sản trên vào ngày 17/4/2020: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Future Neo, màu đỏ xám đen, số khung 39Y-613878, số máy JC35E-7027365, Biển kiểm soát 37P9-8152, xe đã qua sử dụng, vẫn còn sử dụng được (xe được mua mới vào năm 2007), có giá trị: 10.500.000 đồng (mười triệu năm trăm nghìn đồng)”

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ 01 mô tô mà Vương Văn H đã cướp của ông Nguyễn Xuân R, 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô và 01 (một) giấy chứng minh nhân dân đều mang tên bà Bùi Thị H. Những vật chứng này đã được cơ quan điều tra lại cho bị hại. Đối với con dao H dùng để làm phương tiện cướp tài sản, khi H điều khiển xe bỏ chạy đã bị rơi trên đường Công an huyện Yên Thành đã truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả.

-Về phần dân sự: Bị hại là ông Nguyễn Xuân R đã nhận lại tài sản gồm chiếc xe mô tô cùng giấy đăng ký xe mô tô và giấy chứng minh nhân dân mang tên Bùi Thị H và chưa có yêu cầu bồi thường thiệt hại. Anh Vũ Văn B là người nhận cầm cố chiếc xe do Vương Văn H, hiện tại chiếc xe mà anh B nhận cầm cố trước đó đã bị tạm giữ và sau đó trả lại cho bị hại. Hiện anh B chưa có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số: 94/CT-VKS-HS, ngày 21 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An truy tố Vương Văn H về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị xử lý đối với bị cáo như sau:

- Căn cứ điểm d, h khoản 2 Điều 168, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Vương Văn H từ 09 năm đến 10 năm tù.

- Vật chứng vụ án: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE ANPHA, BKS: 37P1 - 615.01 đã qua sử dụng do Vương Văn H chiếm đoạt của anh Nguyễn Xuân R, sau khi điều tra làm rõ cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, quá trình điều tra, truy tố chưa có yêu cầu gì về đền bù dân sự. Tại phiên tòa người bị hại vắng mặt không có lý do mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập phiên tòa, nên không thể biết được người bị hại có yêu cầu bị cáo bồi thường hay không, vì vậy cần tách về phần dân sự trong vụ án khi nào ông Nguyễn Văn R có yêu cầu thì giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Vũ Văn B đã được bị cáo Vương Văn H giao trả số tiền cầm cố chiếc xe HONDA, số loại WAVE ANPHA, BKS: 37P1 - 615.01 tại phiên tòa đầy đủ, ông Ba không yêu cầu thêm gì đối với bị cáo, nên đề nghị miễn xét.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định tại Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo không tranh luận đối đáp gì với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, bị cáo đề nghị hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ buộc tội: Vào khoảng 12 giờ 15 phút ngày 17/4/2020, tại khu vực tỉnh lộ 537 đoạn giao nhau giữa xã H và xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An Vương Văn H đã thực hiện hành vi dùng dao là phương tiện nguy hiểm đe dọa, chiếm đoạt chiếc xe mô tô của ông Nguyễn Xuân R, sinh năm 1974, trú tại xóm T, xã T, huyện Y. Chiếc xe mô tô do bị cáo Vương Văn H chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn R được Hội đồng định giá xác định có giá trị 10.500.000 đồng (mười triệu năm trăm nghìn đồng).

Trên cơ sở lời khai nhận của Vương Văn H, lời khai của người bị hại, vật chứng thu được, kết quả định giá tài sản và các chứng cứ khác đã thu thập được, Cơ quan điều tra đã xác định Vương Văn H phạm tội Cướp tài sản, nên Cơ quan điều tra, điều tra viên đã tiến hành các hoạt động tố tụng theo qui định của pháp luật tố tụng hình sự như ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với Vương Văn H, lấy lời khai, hỏi cung bị can, lấy lời khai của các bị hại, nhân chứng để làm cơ sở để xử lý đối với Vương Văn H về tội Cướp tài sản, quy định tại Điều 168 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Trên cơ sở điều tra và các chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố Vương Văn H về tội Cướp tài sản theo tình tiết định khung qui định tại điểm d, h

khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người đúng tội, đúng qui định của pháp luật.

Đây và một vụ án thuộc loại án rất nghiêm trọng, hành vi dùng ngay tức khắc vũ lực và hung khí trấn áp sau đó chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn Văn R do Vương Văn H thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh xem thường pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, quyền sở hữu tài sản của công dân được nhà nước và pháp luật bảo vệ. Bị cáo Vương Văn H có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực pháp luật, có trình độ văn hóa chắc chắn bị cáo hiểu rõ rằng hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Tuy biết vậy nhưng vì xem thường pháp luật nên bị cáo đã liều lĩnh thực hiện hành vi cướp tài sản của ông R dẫn đến phạm tội. Xét hành vi, tính chất vụ án và nhân thân của bị cáo thấy rằng cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải hành vi phạm tội, đã giao trả lại tiền cầm cố xe mô tô cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án, đây là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo

- Về tình tiết tăng nặng: Trước khi phạm tội bị cáo có 3 án tích chưa được xóa án, bị cáo phạm tội lần này được xem là tái phạm nguy hiểm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Lẽ ra xử phạt bị cáo Vương Văn H khoảng 8 năm tù là tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, nên cũng cần giảm nhẹ cho bị cáo, chỉ xử phạt bị cáo với mức án 07 năm 06 tháng tù cũng đủ nghiêm.

[2] Vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ 01 mô tô mà Vương Văn H đã cướp của ông Nguyễn Xuân R, 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô này và 01 (một) giấy chứng minh nhân dân đều mang tên bà Bùi Thị H, những vật chứng này cơ quan điều tra đã lại cho bị hại trong giai đoạn điều tra là đúng.

Đối với con dao Vương Văn H dùng để làm phương tiện cướp tài sản, khi Hà điều khiển xe bỏ chạy đã bị rơi dọc đường Công an huyện Yên Thành đã truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả, nên không có căn cứ để xử lý đối với vật chứng này.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, quá trình điều tra, truy tố người bị hại chưa có yêu cầu gì về đền bù dân sự. Tại phiên tòa người bị hại vắng mặt không có lý do mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập phiên tòa, nên không thể biết được người bị hại có yêu cầu bị cáo bồi thường hay không, vì vậy cần tách về phần dân sự trong vụ án khi nào ông Nguyễn Văn R có yêu cầu thì giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Vũ Văn B đã được bị cáo Vương Văn H giao trả số tiền cầm cố chiếc xe HONDA, số loại WAVE ANPHA, BKS: 37P1 - 615.01 tại phiên tòa, ông không yêu cầu thêm gì đối với bị cáo, nên đề nghị miễn xét.

[4] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban

thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm d, h khoản 02 Điều 168, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

-Xử phạt: Bị cáo Vương Văn H 07(bảy) năm 06(sáu) tháng về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo (ngày 18/05/2020)

2.Án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án

Buộc: Bị cáo Vương Văn H phải nộp 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án do tòa án tổng đạt.

Nơi nhận:

- VKSND H. Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc